

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Dương Kinh, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số: 40/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, nơi cư trú: T, phường T, quận D, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Anh Phạm Đình V, nơi cư trú: T, phường T, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Phạm Đình V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Đình V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Đình V có 02 con chung là Phạm Đình Vũ P sinh ngày 03 tháng 9 năm 2012 và Phạm Đình Anh D sinh ngày 16 tháng 11 năm 2016. Anh chị thoả thuận giao con Phạm Đình Vũ P cho anh Phạm Đình V trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Phạm Đình Anh D cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy

định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: **Chị Vũ Thị T** và **anh Phạm Đình V** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: **Chị Vũ Thị Thu N** nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị **Vũ Thị T** đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0006092 ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả chị **Vũ Thị Thu 1** (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại theo biên lai trên.

Về quyền thi hành án: Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND Dương Kinh;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- UBND **phường T** (ĐKKH số **44/2011**);
- Chi cục THADS Dương Kinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyên